

PMI™ ngành Sản xuất Việt Nam của HSBC

Sản lượng tăng mạnh khi lượng công việc mới tăng kỷ lục

Tổng kết

Tăng trưởng trong lĩnh vực sản xuất ở Việt Nam đã mạnh hơn trong tháng 5, với nhu cầu khách hàng tăng dẫn đến mức tăng kỷ lục của sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới. Tốc độ tạo việc làm cũng đã tăng trong tháng. Trong khi đó, chi phí đầu vào đã tăng lần đầu tiên trong 7 tháng, nhưng các công ty tiếp tục giảm giá cả đầu ra.

Chỉ số Nhà quản trị Mua hàng (PMI™) toàn phần được điều chỉnh theo mùa - một chỉ số tổng hợp được tạo ra nhằm khái quát các điều kiện hoạt động của ngành sản xuất - đã tăng trong hai tháng liên tiếp, từ 53,5 điểm trong tháng 4 lên 54,8 điểm trong tháng 5. Mức độ cải thiện về điều kiện hoạt động thể hiện bằng kết quả chỉ số của tháng 5 là mạnh nhất kể từ khi khảo sát bắt đầu vào tháng 4/2011. Các điều kiện kinh doanh đã được cải thiện hơn trong suốt 21 tháng qua.

Nhân tố chính dẫn đến sự cải thiện đáng kể của lĩnh vực sản xuất là mức tăng kỷ lục của số lượng đơn đặt hàng mới. Những người trả lời khảo sát cho biết mức tăng này chủ yếu phản ánh nhu cầu sản phẩm lớn hơn từ phía khách hàng. Số lượng đơn đặt hàng xuất khẩu mới cũng tăng, mặc dù tốc độ tăng yếu hơn nhiều so với tổng số lượng đơn đặt hàng mới.

Khi nhu cầu của khách hàng tăng lên, các nhà sản xuất đã tăng sản lượng thêm tương ứng. Vì lý do này, sản lượng đã tăng tháng thứ hai liên tiếp, và với tốc độ nhanh nhất trong lịch sử chỉ số.

Các công ty đã có thể tăng sản lượng, một phần vì việc làm trong tháng 5 đã tăng tháng thứ hai liên tiếp. Việc làm đã tăng mạnh với tốc độ nhanh nhất kể từ tháng 1. Tuy nhiên, vẫn có bằng chứng về áp lực đối với năng lực sản xuất trong kỳ khảo sát mới nhất khi lượng công việc tồn đọng đã tăng lần đầu tiên trong 5 tháng. Các thành viên nhóm khảo sát cho rằng lượng công việc chưa thực hiện tăng lên chủ yếu là do số lượng đơn đặt hàng mới tăng mạnh.

Sau khi đã giảm trong suốt sáu tháng qua, chi phí đầu vào của các công ty trong ngành sản xuất của Việt Nam đã tăng trong tháng 5. Những người trả lời khảo sát cho rằng giá dầu và giá điện tăng, cùng với việc tiền đồng Việt Nam yếu hơn so với đô la Mỹ, là những nhân tố dẫn đến tăng chi phí đầu vào. Tuy nhiên, tốc độ lạm phát là tương đối nhẹ và các công ty tiếp tục hạ giá đầu ra vì áp lực cạnh tranh. Giá cả đầu ra đã giảm trong suốt tám tháng qua.

Yêu cầu về sản xuất tăng lên làm cho các nhà sản xuất phải tăng mua hàng hóa đầu vào. Hoạt động mua hàng đã tăng mạnh, và với tốc độ nhanh nhất trong lịch sử khảo sát. Hoạt động mua hàng đã làm tăng tồn kho

hàng mua tháng thứ hai liên tiếp, với tốc độ tăng cũng là nhanh nhất trong hơn bốn năm thu thập dữ liệu.

Thời gian giao hàng của nhà cung cấp đã kéo dài thêm một chút khi các thành viên nhóm khảo sát báo cáo mức tồn kho hạn chế tại các công ty. Tình trạng này diễn ra mặc dù một số báo cáo cho biết việc thanh toán nhanh đã làm hoạt động giao hàng nhanh hơn. Sự chậm trễ trong việc giao hàng cho khách hàng đã làm tăng tồn kho hàng thành phẩm trong tháng 5, trong khi sản lượng tăng mạnh cũng được coi là một nhân tố dẫn đến tăng hàng tồn kho sau sản xuất.

Bình luận

Bình luận về cuộc khảo sát chỉ số PMI™ ngành sản xuất Việt Nam, Andrew Harker, chuyên viên kinh tế cao cấp của Markit nói:

"Lĩnh vực sản xuất của Việt Nam tiếp tục tăng trưởng trong tháng 5 và tốc độ tăng trưởng là nhanh nhất trong bốn năm thu thập dữ liệu vừa qua."

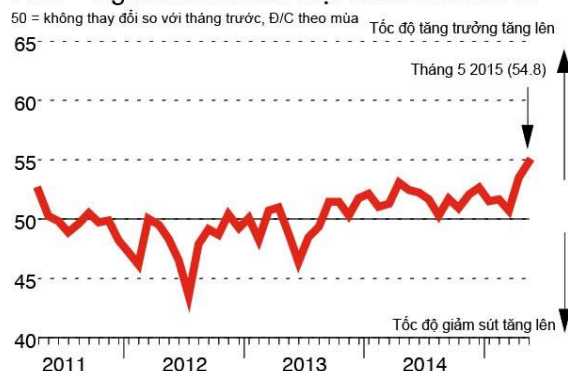
"Nguyên nhân chính dẫn đến thành công mới đây của các công ty ở Việt Nam là khả năng của các công ty trong việc giành được các đơn đặt hàng mới trong một môi trường cạnh tranh, và việc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam giảm giá tiền đồng 1% so với đô la Mỹ đã trợ giúp cho các nỗ lực duy trì khả năng cạnh tranh quốc tế. Mặc khác, một số công ty cho biết chi phí tăng do đồng tiền trong nước yếu hơn, dẫn đến tăng giá hàng hóa đầu vào lần đầu tiên trong thời kỳ bảy tháng."

Những điểm chính

- Sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới tăng mạnh trong tháng 5
- Tốc độ tạo việc làm tăng lên
- Giá cả đầu vào tăng lần đầu tiên trong 7 tháng

Khái quát lịch sử chỉ số

PMI™ ngành Sản xuất Việt Nam của HSBC



Nguồn: Markit, HSBC.

Để biết thêm thông tin, hãy liên hệ:

HSBC

Trinh Nguyen, Chuyên viên Kinh tế - Ngân hàng HSBC

Điện thoại: +852-2996-6975

Email: trinhhdnguyen@hsbc.com.hk

Cao Thị Hương Giang

Giám đốc phòng Truyền thông – Ngân hàng HSBC Việt Nam

Điện thoại: +848-3829-2288

Email: giangcao@hsbc.com.vn

Lý Hoài Anh

Chuyên viên Quan hệ Đối ngoại

Điện thoại: +848-3520-3483

Email: anh.hoai.ly@hsbc.com.vn

Markit

Andrew Harker, Chuyên gia Kinh tế Cao cấp

Điện thoại: +44-1491-461-016

Email: andrew.harker@markit.com

Joanna Vickers, Truyền thông Tập đoàn

Điện thoại: +44-20-7260-2234

Email: joanna.vickers@markit.com

Ghi chú cho Ban Biên tập:

Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng ngành sản xuất tại Việt Nam của HSBC (*HSBC Vietnam Manufacturing PMI™*) được xây dựng trên dữ liệu thu thập hàng tháng từ 400 nhà quản trị mua hàng ở các doanh nghiệp sản xuất tham gia trả lời các bảng câu hỏi khảo sát. Nhóm khảo sát được phân theo khu vực địa lý và theo Tiêu chuẩn Phân Ngành (SIC) dựa trên sự đóng góp của ngành vào GDP của Việt Nam. Các câu trả lời khảo sát phản ánh sự thay đổi, nếu có, trong tháng hiện tại so với tháng trước dựa trên dữ liệu thu thập vào giữa tháng. Đối với mỗi thông số chỉ thị, bản báo cáo cho biết tỷ lệ người trả lời cho mỗi câu hỏi khảo sát, mức chênh lệch thực giữa số lượng câu trả lời cao hơn/tốt hơn và các câu trả lời thấp hơn/xấu hơn, và chỉ số 'khuyếch hướng'. Chỉ số này là tổng của các câu trả lời tích cực cộng với một nửa câu trả lời 'giữ nguyên'.

Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng (Purchasing Managers' Index™ - PMI™) là một chỉ số tổng hợp dựa vào năm trong số các chỉ số riêng biệt với những trọng số sau: Đơn đặt hàng mới - 0,3, Sản lượng - 0,25, Việc làm - 0,2, Thời gian giao hàng của nhà cung cấp - 0,15, Tồn kho các mặt hàng đã mua - 0,1 cùng với chỉ số Thời gian giao hàng được đảo ngược để chỉ số biến động theo hướng có thể so sánh.

Các chỉ số khuyếch hướng có những đặc tính của các thông số chỉ thị hàng đầu và là những thước đo tổng hợp thuận tiện cho thấy chiều hướng thay đổi chủ đạo. Một chỉ số đạt hơn mức 50 điểm cho biết mức tăng tổng thể của chỉ số đó, dưới 50 điểm là một mức giảm tổng thể.

Markit không sửa lại dữ liệu điều tra cơ bản sau lần xuất bản đầu tiên, nhưng các nhân tố điều chỉnh theo mùa có thể được điều chỉnh cho phù hợp theo từng thời điểm và những sửa đổi này sẽ ảnh hưởng đến các chuỗi dữ liệu điều chỉnh theo mùa. Dữ liệu lịch sử liên quan đến những con số cơ bản (chưa điều chỉnh), những chuỗi dữ liệu được điều chỉnh theo mùa lần đầu tiên được xuất bản và những dữ liệu được điều chỉnh sau đó, có thể được đặt mua từ Markit. Hãy liên hệ economics@markit.com.

HSBC:

HSBC là một trong những tổ chức dịch vụ tài chính và ngân hàng lớn nhất thế giới, với hơn 6.200 văn phòng ở cả các thị trường phát triển và mới nổi. Chúng tôi đặt mục tiêu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo điều kiện cho khách hàng nắm bắt cơ hội, giúp các doanh nghiệp lớn mạnh và làm cho các nền kinh tế phồn vinh, và cuối cùng là giúp mọi người hoàn thành tâm nguyện và thực hiện khát vọng của mình.

Chúng tôi phục vụ khoảng 52 triệu khách hàng thông qua bốn hoạt động kinh doanh toàn cầu: Ngân hàng bán lẻ và quản lý tài sản, Ngân hàng thương mại, Ngân hàng và thị trường toàn cầu, và Ngân hàng cá nhân toàn cầu. Mạng lưới quốc tế của chúng tôi trải khắp 74 quốc gia và vùng lãnh thổ ở Châu Âu, Châu Á - Thái Bình Dương, Trung Đông, Châu Phi, Bắc Mỹ và Châu Mỹ La Tinh.

Được niêm yết tại các sở giao dịch chứng khoán London, Hồng Kông, New York, Paris và Bermuda, cổ phiếu của HSBC Holdings plc được khoảng 216.000 cổ đông ở 129 quốc gia và vùng lãnh thổ nắm giữ.

Thông tin về Markit:

Markit là một nhà cung cấp dịch vụ thông tin tài chính đa dạng trên toàn cầu. Chúng tôi cung cấp các sản phẩm làm tăng cường sự minh bạch, giảm thiểu rủi ro và nâng cao hiệu quả hoạt động. Khách hàng của chúng tôi bao gồm ngân hàng, quỹ đầu tư mạo hiểm, công ty quản lý tài sản, ngân hàng trung ương, các nhà hoạch định chính sách, công ty kiểm toán, các nhà quản lý quỹ và công ty bảo hiểm. Được thành lập năm 2003, chúng tôi có hơn 3.500 nhân viên ở 10 quốc gia. Cổ phiếu của Markit được niêm yết trên sàn chứng khoán Nasdaq với mã giao dịch là MRKT. Để biết thêm thông tin hãy truy cập www.markit.com.

Thông tin về PMI:

Các cuộc khảo sát *Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng (Purchasing Managers' Index™ - PMI™)* đã được thực hiện tại hơn 30 quốc gia và cho các khu vực chủ chốt kể cả khu vực đồng tiền chung châu Âu. Đây là những cuộc khảo sát kinh doanh được theo dõi nhiều nhất trên thế giới, được sự ủng hộ của các ngân hàng trung ương, thị trường tài chính và các nhà hoạch định chính sách kinh doanh vì khả năng cung cấp những chỉ số cập nhật, chính xác và độc đáo phản ánh các khuynh hướng kinh tế. Để tìm hiểu thêm hãy truy cập www.markit.com/economics.

Bản quyền sở hữu trí tuệ đối với *Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng* ngành sản xuất Việt Nam của HSBC (*HSBC Vietnam Manufacturing PMI™*) là sở hữu của hoặc cấp phép cho Markit Economics Limited. Bất kỳ sự sử dụng trái phép nào, bao gồm nhưng không hạn chế cả việc sao chép, phân phối, truyền tin hay phương thức khác, đối với bất kỳ dữ liệu xuất bản nào đều không được phép nếu không có sự đồng ý của Markit. Markit sẽ không có bất kỳ trách nhiệm, bổn phận hay nghĩa vụ nào đối với hoặc liên quan tới nội dung hoặc thông tin ('dữ liệu') bao gồm ở đây, bất kỳ sai sót, thiếu chính xác, bỏ sót hay chậm trễ nào của dữ liệu, hay đối với bất kỳ hành động nào được tiến hành dựa vào những dữ liệu đó. Markit sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại đặc biệt, ngẫu nhiên, hay là hậu quả, nảy sinh từ việc sử dụng dữ liệu. *Purchasing Managers' Index™* và *PMI™* là các nhãn hiệu thương mại đã được đăng ký của Markit Economics Limited hoặc cấp phép cho Markit Economics Limited. HSBC được cấp phép sử dụng những nhãn hiệu trên. Markit là nhãn hiệu thương mại đã được đăng ký của Markit Group Limited.